

Số: 1808/TTg-KTN

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2016

V/v điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch
phát triển các khu công nghiệp của tỉnh
Gia Lai đến năm 2020

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 7909/BKHĐT-QLKKT ngày 26 tháng 9 năm 2016 về việc điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp của tỉnh Gia Lai đến năm 2020, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến như sau:

1. Đồng ý đưa Khu công nghiệp Tây Pleiku (200 ha) ra khỏi Quy hoạch và bổ sung Khu công nghiệp Nam Pleiku với quy mô 200 ha vào Quy hoạch phát triển Khu công nghiệp Việt Nam đến năm 2020.

2. Phê duyệt Danh mục quy hoạch các Khu công nghiệp đến năm 2020 của tỉnh Gia Lai như phụ lục kèm theo.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai:

- Tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, tổ chức thực hiện quy hoạch đã được duyệt; chỉ đạo các cơ quan liên quan xây dựng quy hoạch chi tiết, thực hiện thủ tục đầu tư, thành lập Khu công nghiệp phù hợp với khả năng thu hút đầu tư và trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các điều kiện và trình tự quy định tại Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008, Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ; pháp luật về đầu tư và các quy định pháp luật liên quan.

- Rà soát, cập nhật, điều chỉnh diện tích đất xây dựng các Khu công nghiệp vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) của Tỉnh trình Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trong quá trình triển khai Khu công nghiệp Nam Pleiku, chỉ đạo các cơ quan liên quan của Tỉnh giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật về môi trường của chủ đầu tư, thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo đúng quy định của Luật Bảo vệ môi trường; xây dựng phương án bồi thường và hỗ trợ các hộ dân bị thu hồi đất để xây dựng Khu công nghiệp, đảm bảo phù hợp với tốc độ triển khai Khu công nghiệp.

- Quan tâm chỉ đạo việc thu hút doanh nghiệp làm chủ đầu tư phát triển hạ tầng Khu công nghiệp Nam Pleiku; có giải pháp huy động các nguồn vốn hợp pháp khác ngoài ngân sách đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Nam Pleiku./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, PTTg Trịnh Đình Dũng;
- Các Bộ: XD, TN&MT, CT, QP, GTVT, NN&PTNT;
- Ban Quản lý KKT tỉnh Gia Lai;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ: TH, KTTH, V.III, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTN (3b). Khanh 24

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trịnh Đình Dũng



Phụ lục

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ DỰ KIẾN QUY HOẠCH KCN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CỦA TỈNH GIA LAI ĐẾN NĂM 2020

(Theo báo Công văn số: 1802/TTg-KTN ngày 15 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: ha

| TT | KCN | Diện tích quy hoạch | Tình hình thực hiện | | Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập đến 2020 (địa phương đề xuất) | Phương án điều chỉnh quy hoạch | | | | Ghi chú |
|-----|---|---------------------|--|--|---|--------------------------------------|--|--|---|---------|
| | | | Diện tích thực tế đã thành lập/cấp GCNĐT | Diện tích quy hoạch còn lại chưa thành lập/cấp GCNĐT (không tính diện tích chênh lệch do đo đạc) | | Diện tích dự kiến quy hoạch đến 2020 | Diện tích tăng so với quy hoạch được duyệt | Diện tích giảm so với quy hoạch được duyệt (không tính chênh lệch do đo đạc) | Diện tích dự kiến quy hoạch thành lập mới và mở rộng đến năm 2020 | |
| | | (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6)=(5)-(1) | (7)=(1)-(5) | (8)=(5)-(2) | |
| I | KCN được phê duyệt quy hoạch theo Quyết định 1107/QĐ-TTg và văn bản của Thủ tướng Chính phủ | | | | | | | | | |
| I.1 | KCN giữ nguyên quy hoạch | | | | | | | | | |
| 1 | KCN Trà Đa (GD 1 và MR) | 198 | 198 | | 198 | 198 | | | | |
| I.2 | KCN đưa ra khỏi quy hoạch | | | | | | | | | |
| 2 | KCN Tây Pleiku | 200 | | | | | | | | |
| II | KCN bổ sung mới vào quy hoạch | | | | | | | | | |
| 1 | KCN Nam Pleiku | 200 | | | 200 | 200 | | | 200 | |
| | Tổng cộng | 598 | 198 | | 398 | 398 | | | 200 | |